TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28/9/2023
V/v: Ly hôn, con Chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Anh Nhinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Thanh Trường

Bà Triệu Thị Hai.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đinh Trọng Nho – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 96/2023/TLST – HNGĐ, ngày 08 tháng 6 năm 2023 về việc: *"Tranh chấp ly hôn, con Ch"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số:62/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Thanh Ch, sinh năm 1980.

Bị đơn: Anh Nguyễn Công Kh, sinh năm 1977.

Đều cùng địa chỉ: Khu Tân Thành, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Chị Ch có mặt, anh Kh vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án của nguyên đơn chị Ngô Thị Thanh Ch trình bày: Chị và anh Kh tự nguyện kết hôn với nhau tại UBND thị trấn Thanh Sơn vào năm 2003. Sau kết hôn vợ chồng Ch sống hòa thuận hạnh phúc. Đến tháng 5/2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Kh có quan hệ bất chính bên ngoài, dẫn đến vợ chồng không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Khi mâu thuẫn xảy ra chị và gia

đình đã nhiều lần động viên nhưng anh Kh không thay đổi. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với anh Kh.

Về con Ch: Chị và anh Kh có 02 con Ch là cháu Nguyễn PH L, sinh ngày 18/9/2004 và Nguyễn Thu H, sinh ngày 04/9/2012. Hiện nay cháu L đang học đại học, còn cháu H đang học cấp 2. Ly hôn chị xin trực tiếp nuôi dưỡng cháu H và yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi cháu H cùng chị theo quy định của pháp luật cho đến khi cháu H thành niên.

Về tài sản Ch, nợ Ch và công sức đóng góp: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn, anh Kh đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định nhưng vẫn cố tình trốn tránh, không đến Tòa án. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ tại nơi cư trú của bị đơn và thực hiện tống đạt các văn bản tố tụng thông qua bố đẻ anh Kh:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh tại địa pH về tình trạng hôn nhân giữa chị Ch và anh Kh, lấy lời khai của bố đẻ anh Kh. Theo kết quả xác minh ngày 08/8/2023 tại khu hành chính khu Tân Thành, thị trấn Thanh Sơn xác định chị Ch và anh Kh đều có hộ khẩu thường trú tại khu Tân Thành, TT Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tại biên bản lấy lời khai ngày 08/8/2023 của ông Nguyễn Văn Phàn là bố đẻ anh Kh cũng xác định như sau: Năm 2003 con trai ông là anh Kh xây dựng gia đình, kết hôn với chị Ngô Thị Thanh Ch, hai bên được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng anh Kh chị Ch về ở cùng với gia đình ông tại khu Tân Thành cho đến nay. Trong quá trình Ch sống vợ chồng thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc, vài năm gần đây anh chị xẩy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng anh Kh không tin tưởng nhau, anh Kh có quan hệ ngoài vợ chồng dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống gia đình không có hạnh phúc. Ông Phàn cũng nhiều lần động viên anh Kh và chị Ch để vợ chồng hàn gắn tình cảm, đoàn tụ để cùng nuôi dạy con Ch, nhưng không có kết quả. Hiện tại anh Kh và chị Ch đã sống ly thân không quan tâm đến nhau, ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật để đảm bảo quyền lợi cho chị Ch và anh Kh. Về con Ch: Ông Phàn cũng xác định vợ chồng anh Kh và chị Ch có 02 con Ch là cháu Nguyễn PH L, sinh ngày 18/9/2004 và cháu Nguyễn Thu H sinh ngày 04/9/2012. Hiện nay cháu L đang học Đại học, cháu H đang ở với chị Ch. Về tài sản Ch, nợ Ch, công sức đóng góp và tư trang riêng: Ông Phàn không nắm được. Theo ông Phàn trong những lần Tòa án cấp tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án, ông Phàn và anh Kh đều có nhận được, những lần ông nhận được đều đưa lại cho anh Kh còn việc anh Kh có đến Tòa án làm việc hay không, ông không nắm được.

Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày nêu trên.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Các đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại Điều 70, 71 - Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 72 - Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Áp dụng Điều 37, Điều 56, Điều 81, 82, 83 Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117- Luật hôn nhân và gia đình 2014.

- Đề nghị HĐXX chấp nhận đơn khởi kiện: Xử cho chị Ch được ly hôn anh Kh; Giao con Ch là cháu Nguyễn Thu H, sinh ngày 04/9/2012 cho chị Ch được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con Ch là cháu H cùng chị Ch theo quy định pháp luật. Còn cháu L đã thành niên nên không xem xét. Về tài sản Ch, nợ Ch, công sức đóng góp. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét do chị Ch không yêu cầu. Về án phí: Chị Ch phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm theo quy định của pháp luật, anh Kh phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con Ch theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên; Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Ngô Thị Thanh Ch khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn anh Nguyễn Công Kh, đây là tranh chấp về Hôn nhân gia đình theo Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Cả chị Ch và anh Kh đều có nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay tại khu Tân Thành, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét về sự vắng mặt của của bị đơn tại phiên tòa. Anh Nguyễn Công Kh đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Kh vẫn vắng mặt tại phiên Tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Thanh Ch và anh Nguyễn Công Kh tự nguyện kết hôn năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Như vậy, chị Ch và anh Kh kết hôn đảm bảo các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, chị Ch và anh Kh Ch sống hòa thuận hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên

nhân do vợ chồng không tôn trọng tH yêu nhau, vợ chồng đã sống ly thân một thời gian dài, không cùng thực hiện quyền và nghĩa vụ vợ chồng với nhau.

Xét về mâu thuẫn vợ chồng: Kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án và lời trình bày của của bố đẻ anh Kh là ông Nguyễn Văn Phàn phù hợp với lời trình bày của chị Ch. HĐXX thấy rằng chị Ch và anh Kh đã không còn Ch sống với nhau một thời gian dài, giữa hai vợ chồng không còn yêu tH quan tâm đến nhau, mâu thuẫn cũng đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Do vậy tình trạng hôn nhân giữa chị Ch và anh Kh đã trầm trọng, đời sống Ch không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Kh cố tình trốn tránh không đến tòa án làm việc và hòa giải, không trình bày quan điểm gì, có thể thấy anh Kh không có mong muốn đoàn tụ, không có nguyện vọng để giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Việc chị Ch xin ly hôn anh Kh là có cơ sở nên HĐXX chấp nhận là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con Ch: Quá trình tố tụng và tại phiên tòa chị Ch xác định hai vợ chồng có hai con Ch là Nguyễn PH L, sinh ngày 18/9/2004 và Nguyễn Thu H, sinh ngày 04/9/2012. Ly hôn chị Ch xin được nuôi dưỡng cháu H và yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con Ch là cháu H cùng chị 1.000.000đ/tháng. Đối với cháu L đã thành niên chị không có đề nghị gì.

Xét thấy: Nguyện vọng xin nuôi con của chị Ch là chính đáng vì từ khi chị Ch và anh Kh sống ly thân từ năm 2021, con Ch đều do chị Ch chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thấy: Tại bản tự khai ngày 09/6/2023 (BL- 15), cháu Nguyễn Thu H có nguyện vọng được ở với mẹ. Để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển tốt nhất về mọi mặt cho con chưa thành niên khi bố mẹ ly hôn, cần giao cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thu H - sinh ngày 04/9/2012 cho đến khi cháu H thành niên tự lực được. Anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con Ch cùng chị Ch 1.000.000đ/ tháng, kể từ tháng 9/2023 đến khi cháu H thành niên tự lực được.

[4] Về tài sản Ch, nợ Ch, công sức đóng góp: Chị Ch không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Ngô Thị Thanh Ch phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Kh phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 - Luật hôn nhân và gia đình

năm 2014; khoản 4 Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Ngô Thị Thanh Ch được ly hôn anh Nguyễn Công Kh.

2. *Về con Ch:* Giao cho chị Ngô Thị Thanh Ch trực tiếp nuôi dưỡng con Ch là cháu Nguyễn Thu H, sinh ngày 04/9/2012, kể từ tháng 9/2023 đến khi cháu H thành niên tự lực được. Anh Nguyễn Công Kh phải cấp dưỡng nuôi con Ch cùng chị Ch 1.000.000đ/01 tháng. PH thức cấp dưỡng hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9/2023 đến khi con Ch là cháu H thành niên tự lực được. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ với con Ch, không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Ngô Thị Thanh Ch phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị Ch đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số AA/2020/0007183 ngày 08/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, nay chuyển thành án phí.

Anh Nguyễn Công Kh phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con Ch.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND nơi cư trú đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thanh Sơn;
- UBND thị trấn Thanh Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đào Thị Anh Nhinh